

Phước Long, ngày 23 tháng 05 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 77/2018/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2018 giữa;

Nguyên đơn: Chị Dương Thị Cẩm V, sinh năm 1982.

Bị đơn Anh Bùi Trọng M, sinh năm: 1977.

Cùng địa chỉ: Khu phố B, phường S, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị Cẩm V, sinh năm 1982 và anh Bùi Trọng M, sinh năm: 1977; Cùng địa chỉ: Khu phố B, phường S, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị Cẩm V và Bùi Trọng M đồng ý thuận tình ly hôn.

Về con chung: Trong thời gian chung sống chị V và anh M có 02 người con chung tên 02 người con chung tên Bùi Trọng Đ, sinh năm: 29/8/2008 và Bùi Trọng V, sinh ngày 13/9/2011. Khi ly hôn chị V và anh M thống nhất giao con chung cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cho đến khi con chung thành niên đủ 18 tuổi, chị V không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Anh Bùi Trọng M có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai có quyền cấm đoán, ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành

niên, các bên có quyền yêu cầu cấp dưỡng, xin thay đổi người trực tiếp nuôi con nếu có căn cứ cho rằng bên kia không đáp ứng được quyền lợi của con.

Về tài sản chung: Các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Các đương sự thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm chị V tự nguyện nộp. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng chị V đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005866 ngày 16/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. Hoàn trả lại cho chị V số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí con dư.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TX. Phước Long;
- Các đương sự;
- UBND phường S;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

LÊ THỊ BÌNH